

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày: 16-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dễ.
2. Ông Nguyễn Văn Kết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Luyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Ngọc Đ, sinh ngày: xx/xx/19xx, tại Tiền Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh T; Nơi tạm trú: Số xx, tỉnh lộ xx, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh L (Có mặt).

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Ngọc C, sinh năm: 19xx và bà Lê Thị B, sinh năm: 19xx; có vợ tên Trần Thị Cẩm T, sinh năm 19xx và 02 con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị hại: Ông Đoàn Văn K, Sinh năm: 19xx (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

Bà Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện T, tỉnh L.

Đoàn Thị Thúy K, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Khu phố xx, xã C, huyện B tỉnh B.

Đoàn Thị Kiều V, sinh năm 20xx; Địa chỉ: Số 1, ấp Bình L, xã Đức T, huyện T, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền của Đoàn Thị Thúy K, Đoàn Thị Kiều V: Bà Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện T, tỉnh L (Văn bản ủy quyền ngày 03/10/2022). Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Ngô Trọng H, sinh năm: 19xx; Địa chỉ: Số xx, C, Phường xx, Quận xx, Thành phố H. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Trương Tùng D. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Ngọc Đ có giấy phép lái xe hạng E đúng theo quy định và là tài xế lái xe theo hợp đồng lao động cho Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải và thương mại T do ông Ngô Trọng H làm Chủ tịch hội đồng thành viên. Ông Ngô Trọng H có giao xe ô tô tải đông lạnh, biển số 51C-764.xx do Công ty T đứng tên chủ sở hữu cho Võ Ngọc Đ quản lý và sử dụng chở thịt gà cho Công ty giết mổ gà đi giao hàng theo yêu cầu. Sau khi chở hàng giao xong, Đ có nhiệm vụ tự bảo quản xe ô tô tải để hôm sau chở hàng đi giao.

Vào sáng ngày 10/6/2022, Đ điều khiển xe ô tô biển số 51C-764.xx đi từ nhà trọ tại Khu phố B, thị trấn T đến Công ty giết mổ gà để nhận hàng đem lên Thành phố H giao. Sau khi giao hàng xong, Đ điều khiển xe quay trở về nhà trọ. Về gần đến nhà trọ, Đ tiếp tục điều khiển xe ô tô biển số 51C-764.xx lưu thông trên Đường tỉnh xx theo hướng đi từ thị trấn T về xã N để đến quán cà phê của Trương Tùng D chơi. Khi Đ điều khiển xe ô tô tải đến trước quán cà phê của D cặp Đường tỉnh xx và nằm trong đoạn đường cong thì thời điểm lúc này khoảng 14 giờ cùng ngày, Đ điều khiển cho xe dừng lại và đỗ xe ô tô tải, biển số 51C-764.xx sát lề phải theo hướng đi; do thời điểm lúc này là ban ngày nên Đ không đặt biển cảnh báo ở trước và sau của xe đang đỗ. Sau đó, Đ đi vào quán của D

chơi được một lúc, rồi đi làm việc riêng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, ông Đoàn Văn K điều khiển xe mô tô, biển số 51Z4-95xx lưu thông trên Đường tỉnh xx theo hướng từ thị trấn T về xã N dừng trực tiếp vào đuôi xe bên trái của xe ô tô tải, biển số 51C-764.xx mà Đô đang đỗ bên lề phải theo hướng đi của ông K. Hậu quả ông Đoàn Văn K bị thương nặng được người thân đưa đi cấp cứu và điều trị đến ngày 28/6/2022 thì ông Đoàn Văn K tử vong.

Sau khi tiếp nhận thông tin vụ tai nạn giao thông đường bộ, Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện T tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện có liên quan vụ tai nạn giao thông. Ngày 18/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện T tiến hành dựng lại hiện trường, khám nghiệm phương tiện có liên quan vụ tai nạn giao thông.

Tại biên bản dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 18/7/2022 được thể hiện: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong, mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 9m30 có vạch sơn màu vàng liên tục chia làm hai phần đường xe chạy. Phần đường bên phải hướng thị trấn T đi N rộng 4,7m, bên trong lề phải có biển báo hiệu đường cong ở phía trước hiện trường xảy ra tai nạn hướng về thị trấn T 189m. Đoạn đường xảy ra tai nạn tầm nhìn không hạn chế, không có hệ thống đèn chiếu sáng ban đêm. Chôn trụ điện số 30 nằm ở bên trong lề trái hướng từ thị trấn T đi N làm điểm mốc cố định. Các dấu vết được đo vào mép đường phía bên phải theo hướng thị trấn T đi xã N, như sau:

- Số 1 là vị trí vết máu tại hiện trường, vết máu không rõ hình dạng có kích thước 01m x 01m. Tâm vết máu cách điểm mốc cố định là 15,4m và cách biển báo hiệu đường cong là 189m, cách mép đường chuẩn là 2,5m.

- Số 2 là vị trí xe mô tô 51Z4-95xx tại hiện trường, xe ngã nghiêng sang phải, tay cầm bên phải vướng vào bộ lên xuống phía sau của thùng xe tải 51C-764.xx, đầu xe 54Z4-95xx hướng về mép đường bên trái, cuối xe hướng về mép đường bên phải theo hướng thị trấn T đi Nh. Tâm đầu trục bánh xe trước 51Z4-95xx cách tâm vết máu là 1,5m và cách mép đường chuẩn là 2m, cách tâm đầu trục bánh xe sau bên trái số 3 là 1,5m. Tâm đầu trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 1,1m.

- Số 3 là vị trí xe ô tô 51C-764.xx tại hiện trường, đầu xe hướng về N, đuôi xe hướng về thị trấn T. Tâm đầu trục bánh xe sau bên trái cách mép đường

chuẩn là 1,73m, cách tâm đầu trục bánh xe trước số 2 là 1,5m. Tâm đầu trục bánh xe sau bên phải cách mép đường chuẩn 0,1m. Tâm đầu trục bánh xe trước bên trái cách mép đường chuẩn là 1,75m. Tâm đầu trục bánh xe trước bên phải cách mép đường chuẩn là 0,05m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô, biển số 51C – 764.xx được lập vào lúc 15 giờ 35 phút ngày 18/7/2022 thể hiện như sau:

- Tại vị trí gốc bên trái phía sau thùng xe có vết trầy xước kim loại kích thước 10cm x 07cm, cách mặt đất 80cm và bị cong hướng từ ngoài vào trong xe.
- Cụm đèn tín hiệu phía sau bên trái xe bị vỡ kích thước 40cm x 20cm cách mặt đất 70cm và cong hướng từ sau lên trước xe.
- Hệ thống lái, phanh, còi, đèn tín hiệu hoạt động bình thường.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô, biển số 51Z4- 95xx được lập vào lúc 16 giờ 05 phút ngày 18/7/2022 thể hiện như sau:

- Cụm đèn trước xe bị vỡ có kích thước 30cm x 14cm cách mặt đất 90cm.
- Bình dầu phanh trước tại vị trí tay cầm bên phải xe có vết trầy xước kim loại kích thước 1,6cm x 0,2cm cách mặt đất 97cm. Tại vị trí tâm đầu trục bình dầu có vết trầy xước kim loại có kích thước 02cm x 01cm cách mặt đất 95cm và cách vết trầy xước trên bình dầu là 05cm.
- Cổ xe (tay lái) bị cong hướng từ trước ra sau.
- Mặt nạ trước xe bị vỡ toàn bộ.
- Đầu tay cầm bên trái có vết trầy xước kích thước 3cm x 2cm cách mặt đất 92cm.
- Hệ thống lái, phanh, đèn, còi bị hư không hoạt động.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, số xx/KL-KTHS ngày 08/x/20xx của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận nguyên nhân tử vong của ông Đoàn Văn K như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định

- Vùng bụng có vết mổ dài đang nhiễm trùng.
- Vùng hố chậu phải có đặt túi hậu môn nhân tạo.
- Bầm tụ máu dưới da đầu vùng trán-đỉnh-thái dương phải.

- Vỡ xương hộp sọ vùng trán-đỉnh.
- Xuất huyết não.
- Dập não.
- Tụ máu vùng tiểu não và cầu-hành não.

2. Nguyên nhân chết: Do bị chấn thương sọ não/Nhiễm trùng vết mổ vùng bụng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Magic, biển số 51Z4- 95xx bị hư hỏng sau khi tai nạn giao thông, bà Nguyễn Thị Ngọc N là người đại diện hợp pháp theo pháp luật của nạn nhân Đoàn Văn K không yêu cầu Võ Ngọc Đ bồi thường thiệt hại. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không yêu cầu định giá thiệt hại đối với xe mô tô này.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Trụ tạm giữ phương tiện, đồ vật liên quan gồm:

- 01 xe ô tô tải biển số đăng ký 51C-764.xx, số khung: Z7KABU0575xx, số máy: E432698D4xx.
- 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 16633xx, tên chủ xe CTY TNHH VT VÀ TM T, biển số đăng ký 51C-764.xx.
- 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0606603, phương tiện xe ô tô tải, biển số đăng ký 51C-764.xx.
- 01 giấy phép lái xe hạng E, số 860133006739 mang tên Võ Ngọc Đ.
- 01 xe mô tô biển số 51Z4-95xx, số khung MA1004T-0081xx; số máy GU-0081xx.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 51Z4-95xx do ông Trần Văn H đứng tên chủ đăng ký.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài sản như sau:

- Trả lại cho Ngô Trọng H: 01 xe ô tô tải biển số đăng ký 51C-764.xx, số khung: Z7KABU0575xx, số máy: E432698D4xx; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 16633xx, tên chủ xe CTY TNHH VT VÀ TM T, biển số đăng ký 51C-764.xx; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 06066xx, phương tiện xe ô tô tải, biển số đăng ký 51C-764.xx

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc N: 01 xe mô tô biển số 51Z4-95xx, số khung MA1004T-0081xx; số máy GU-0081xx; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 51Z4-95xx do ông Trần Văn H đứng tên chủ đăng ký.

Về trách nhiệm dân sự: Võ Ngọc Đ đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân ông Đoàn Văn K số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Bà Nguyễn Thị Ngọc N là người đại diện hợp pháp theo pháp luật của nạn nhân Đoàn Văn K không yêu cầu gì khác đối với Võ Ngọc Đ. Ông Ngô Trọng H không yêu cầu Võ Ngọc Đ bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô tải bị thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra.

Cáo trạng số xx/CT-VKS, ngày xx/xx/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Võ Ngọc Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Ngọc Đ đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” của mình như nội dung nêu trên.

Bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Ngô Trọng H không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện bị hại đã bồi thường cho gia đình bị hại 50.000.000đ. Người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp nên không xem xét.

Trả lại giấy phép lái xe hạng E, số 08601330067xx do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày xx/x/20xx cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; đại diện bị hại, các đương sự khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc Đ đã khai nhận hành vi như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với sơ đồ khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện.

[3] Việc đề xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo, bị cáo đã đỗ xe tại vị trí đoạn đường cong trên Đường tỉnh xx thuộc khu phố Bi, thị trấn T, huyện T, tỉnh L có lắp đặt hệ thống biển báo hiệu đường cong. Như vậy bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ “Người điều khiển phương tiện không được dừng xe, đỗ xe tại các vị trí trên các đoạn đường cong”. Từ vi phạm về an toàn giao thông này bị cáo đã gây thiệt hại, hậu quả làm cho ông Đoàn Văn K chết.

[4] Hành vi của bị cáo không những trực tiếp gây thiệt hại về tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội và đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...”

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bà Nguyễn Thị Ngọc N là người đại diện hợp pháp theo pháp luật của nạn nhân Đoàn Văn Khởi có đơn xin bãi nại đối với Võ Ngọc Đ, bị cáo có ông nội là ông Võ Ngọc B được Nhà nước tặng bằng khen có công góp sức vào cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội do vô ý; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo vẫn có khả năng cải tạo và việc hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng án treo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Ngọc N là người đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận được số tiền bồi thường của bị cáo là 50.000.000đ. Nay bà N không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và ông Ngô Trọng H không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét tiếp về trách nhiệm dân sự.

[8] Về vật chứng:

[8.1] Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Trụ trả lại cho ông Ngô Trọng H: 01 xe ô tô tải biển số đăng ký 51C-764.xx, số khung: Z7KABU0575xx, số máy: E432698D4xx; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 16633xx, tên chủ xe CTY TNHH VT VÀ TM T, biển số đăng ký 51G-764.xx; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 06066xx, phương tiện xe ô tô tải, biển số đăng ký 51C-764.xx là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8.2] Đối với xe mô tô biển số 51Z4-95xx, số khung MA1004T-0081xx; số máy GU-0081xx; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 51Z4-95xx do ông Trần Văn H đứng tên chủ đăng ký nhưng đã bán lại cho ông Đoàn Văn K. Do đó việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả xe này cho người đại diện của ông K là bà Nguyễn Thị Ngọc N là đúng quy định.

[8.3] Đối với Giấy phép lái xe hạng E, số 8601330067xx do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày xx/x/20xx mang tên Võ Ngọc Đ. Do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe nêu trên cho bị cáo.

[9] Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Đ 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (16/11/2022).

Giao bị cáo Võ Ngọc Đ về Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh L quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Trả cho bị cáo Võ Ngọc Đ giấy phép lái xe hạng E, số 8601330067xx Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày xx/x/20xx mang tên Võ Ngọc Đ.

(Vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ quản lý theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/11/2022 giữa Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Trụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ).

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Võ Ngọc Đ chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Công an huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ;
- Bị cáo; Bị hại; Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thoa